

Số: **1740** /QĐ-BNN-KH

Hà Nội, ngày **31** tháng **7** năm **2013**

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo về phát triển
bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi điều 3, Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008;

Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 3 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1276/QĐ-BNN-TCCB ngày 5 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập Ban chỉ đạo về phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng vụ Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo về Phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng các vụ Kế hoạch, Tài chính, Khoa học công nghệ và Môi trường, Tổ chức cán bộ, Trưởng ban và các thành viên Ban chỉ đạo về phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Lưu VT, KH



Cao Đức Phát

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban chỉ đạo về phát triển bền vững
ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1740/QĐ/BNN-KH ngày 31 tháng 7 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Ban chỉ đạo phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (gọi tắt là Ban chỉ đạo) có nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch hành động và chỉ đạo triển khai thực hiện chiến lược phát triển bền vững thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 432/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Ban chỉ đạo được quy định tại Quyết định số 1276/QĐ/BNN-TCCB ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Chương II
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CÁC ỦY VIÊN VÀ
VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 3. Phân công trách nhiệm các thành viên Ban chỉ đạo.

1. Trưởng ban: Ông Vũ Văn Tám, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Quyết định và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về toàn bộ các hoạt động của Ban chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo được quy định tại Quyết định số 1276/QĐ/BNN-TCCB ngày 5 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chỉ đạo chung hoạt động của Ban chỉ đạo, phê duyệt kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo, chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo, trực tiếp trao đổi, làm việc và kiểm tra thực tế tại địa phương.

- Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị trong Bộ, các Bộ, ngành và địa phương xây dựng Kế hoạch hành động của Ngành để triển khai các hoạt động của Chiến lược phát triển bền vững, giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong Bộ và các địa phương liên quan đến công tác hoạt động cụ thể về phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Ủy quyền cho Phó trưởng ban hoặc các thành viên khác giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

2. Phó trưởng Ban thường trực: Ông Nguyễn Duy Vĩnh, Phó vụ trưởng Vụ Kế hoạch.

- Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết các công việc thuộc nhiệm vụ của Ban chỉ đạo.

- Giúp Trưởng ban tổ chức các cuộc họp của Ban chỉ đạo.

- Thừa ủy quyền Trưởng ban chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong bộ, ngành và địa phương có liên quan giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Trực tiếp chỉ đạo, báo cáo Trưởng ban và Ban chỉ đạo về kế hoạch, tiến độ, tình hình thực hiện Chiến lược; đề xuất giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động của Ban chỉ đạo về phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Giúp Trưởng ban chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch hành động phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng cơ chế chính sách định hướng phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo.

3.1. Bà Phạm Thanh Huyền, Phó vụ trưởng Vụ Tài chính:

- Xây dựng kế hoạch sử dụng các nguồn lực để thực hiện các nội dung hoạt động phát triển ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

- Xây dựng, đề xuất và quản lý các nguồn kinh phí bố trí cho hoạt động hàng năm của Ban chỉ đạo và Văn phòng ban chỉ đạo.

3.2. Ông Đinh Vũ Thanh, Phó vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động nghiên cứu khoa học ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gắn với phát triển bền vững.

- Đề xuất hoặc tham gia xây dựng các chủ trương chính sách trong các hoạt động nghiên cứu khoa học trong nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững phù hợp với Luật khoa học công nghệ và nguồn lực được cân đối theo kế hoạch năm.

3.3. Ông Tô Việt Châu, Phó vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động hợp tác quốc tế trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gắn với phát triển bền vững.

- Chủ trì, tham mưu cho Trường ban chỉ đạo trong việc huy động các nguồn vốn hỗ trợ quốc tế đầu tư cho phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.4. Ông Nguyễn Huy Điền, Phó tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động ngành Thủy sản gắn với phát triển bền vững.

- Chỉ đạo xây dựng các mô hình nuôi trồng khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo hướng phát triển bền vững.

- Đề xuất các chủ trương chính sách, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển ngành Thủy sản theo định hướng phát triển bền vững.

3.5. Ông Nguyễn Xuân Diệu, Phó tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi:

- Chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện công tác quy hoạch, các chương trình dự án xây dựng hệ thống thủy lợi, nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn gắn với các chỉ tiêu phát triển bền vững.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động trong lĩnh vực thủy lợi gắn với phát triển bền vững.

- Đề xuất các chủ trương chính sách đầu tư, khai thác các công trình thủy lợi, nước sạch theo định hướng phát triển bền vững.

3.6. Ông Phạm Đông Quang, Phó cục trưởng Cục Trồng trọt:

- Chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện công tác quy hoạch, các chương trình dự án, các mô hình phát triển bền vững về trồng trọt, gắn với các chỉ tiêu phát triển bền vững của Ngành.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động trong lĩnh vực trồng trọt gắn với phát triển bền vững.

- Đề xuất các chủ trương chính sách khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, hướng dẫn địa phương thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng phát triển bền vững.

3.7. Ông Tống Xuân Chinh, Phó cục trưởng Cục Chăn nuôi:

- Chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện công tác quy hoạch, các chương trình dự án, các mô hình phát triển bền vững về chăn nuôi, gắn với các chỉ tiêu phát triển bền vững của Ngành.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động trong lĩnh vực Chăn nuôi gắn với phát triển bền vững.

- Đề xuất các chủ trương chính sách khuyến khích đầu tư sản xuất, chuyển đổi cơ cấu giống vật nuôi, hướng dẫn địa phương thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng phát triển bền vững.

3.8 Ông Nguyễn Quang Dương, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính của Tổng cục Lâm nghiệp:

- Tham mưu cho lãnh đạo Tổng cục Lâm nghiệp chi đạo, đơn đốc triển khai thực hiện công tác quy hoạch, các chương trình dự án, các mô hình phát triển bền vững về Lâm nghiệp, gắn với các chỉ tiêu phát triển bền vững của Ngành.

- Đề xuất, xây dựng kế hoạch hành động trong lĩnh vực lâm nghiệp gắn với phát triển bền vững.

- Đề xuất các chủ trương chính sách trong sản xuất, chuyển đổi cơ cấu giống cây lâm nghiệp, hướng dẫn địa phương thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh theo định hướng phát triển bền vững.

3.9 Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Phó giám đốc Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam:

- Chủ trì nghiên cứu, công bố và chuyển giao khoa học, kỹ thuật về lĩnh vực của Viện theo định hướng phát triển bền vững.

- Đề xuất, xây dựng kế hoạch hành động trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học lâm nghiệp gắn với phát triển bền vững.

3.10. Ông Trịnh Khắc Quang, Phó giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam:

- Chủ trì nghiên cứu, công bố và chuyển giao khoa học, kỹ thuật về lĩnh vực của Viện theo định hướng phát triển bền vững.

- Đề xuất, xây dựng kế hoạch hành động trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học Nông nghiệp gắn với phát triển bền vững.

3.11. Ông Vũ Trọng Bình, Phó Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn:

- Đề xuất xây dựng các chính sách về phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình phát triển nông nghiệp nông thôn theo hướng bền vững.

- Tham gia xây dựng và giám sát thực hiện kế hoạch hành động phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Giúp việc cho Ban chỉ đạo có Văn phòng thường trực đặt tại Vụ Kế hoạch.

Chánh văn phòng, Phó văn phòng và nhiệm vụ của Văn phòng Ban chỉ đạo thực hiện theo Quyết định số 1276/QĐ/BNN-TCCB ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tùy theo nhu cầu công việc, thông qua Văn phòng Bộ, Văn phòng Ban chỉ đạo được tuyên cán bộ làm việc chuyên trách theo chế độ hợp đồng lao động. Các công chức làm việc kiêm nhiệm tại Vụ Kế hoạch do Vụ trưởng Vụ Kế hoạch phân công công việc.

Mỗi thành viên Ban chỉ đạo chỉ định một chuyên viên của đơn vị mình tham gia tổ công tác thường xuyên giúp thành viên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Theo đề cử của thành viên Ban chỉ đạo, Văn phòng thường trực tổng hợp trình Trưởng ban chỉ đạo quyết định thành lập tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo. Tổ viên tổ công tác giúp việc cho Ban chỉ đạo, có một số nhiệm vụ sau:

- + Giúp thủ trưởng đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công tại điều 3 của Quyết định này.
- + Giúp thủ trưởng đơn vị chuẩn bị báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ban chỉ đạo.
- + Giữ mối liên hệ thường xuyên với Văn phòng ban chỉ đạo.
- + Tham gia các cuộc họp của Ban chỉ đạo và các cuộc họp khác.
- + Tham gia các đoàn công tác của Ban chỉ đạo tại các địa phương, cơ sở.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO

Điều 5. Nguyên tắc làm việc của Ban chỉ đạo.

Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung thống nhất. Các thành viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm về phần việc được phân công và công việc thuộc lĩnh vực phụ trách. Trưởng ban quyết định các vấn đề của Ban chỉ đạo.

Những công việc phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch công tác nếu vượt thẩm quyền giải quyết của một đơn vị sẽ được thảo luận tập thể dân chủ trong các kỳ họp của Ban chỉ đạo để thống nhất biện pháp giải quyết.

Điều 6. Chế độ làm việc của Ban chỉ đạo và Văn phòng thường trực:

1. Ban chỉ đạo:

Ban chỉ đạo có trách nhiệm phối với các đơn vị trong Bộ, Văn phòng phát triển bền vững quốc gia tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ ngành có liên quan kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách đã ban hành; kiến nghị Hội đồng phát triển bền vững quốc gia bổ sung sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế chính sách và những giải pháp áp dụng nhằm thực hiện chiến lược quốc gia về phát triển bền vững.

Ban chỉ đạo định kỳ mỗi năm họp hai lần để xây dựng kế hoạch, đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng và cả năm và đồng thời đề xuất với Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng phát triển bền vững quốc gia, Thủ tướng Chính phủ cơ chế chính sách mới để khuyến khích đầu tư phát triển bền vững các lĩnh vực của

Ngành. Các thành viên vắng mặt phải có ý kiến bằng văn bản gửi Trưởng ban để báo cáo trước cuộc họp. Kết thúc cuộc họp những kết luận của Trưởng ban được Văn phòng thường trực tổng hợp bằng văn bản trình Trưởng ban kiểm tra, ký báo cáo Bộ trưởng và gửi đến các Ủy viên Ban chỉ đạo, các địa phương, đơn vị liên quan để thực hiện. Khi có vấn đề phát sinh đột xuất, Trưởng Ban chỉ đạo quyết định triệu tập phiên họp bất thường để xem xét, giải quyết.

Định kỳ sáu tháng, hàng năm Ban chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng phát triển bền vững quốc gia một lần và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Văn phòng thường trực:

- Là bộ phận thường trực giúp Ban chỉ đạo giải quyết công việc thường xuyên thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban.

- Chuẩn bị lịch họp, nội dung, tài liệu cuộc họp của Ban chỉ đạo. Tài liệu và những nội dung cần tập trung thảo luận phải gửi đến các thành viên Ban chỉ đạo chậm nhất trước 02 ngày đối với phiên họp định kỳ.

- Đại diện Văn phòng thường trực được dự các cuộc họp của Ban chỉ đạo, hội nghị, hội thảo của Hội đồng phát triển bền vững quốc gia, các Bộ, ngành, địa phương có nội dung liên quan đến phát triển bền vững.

3. Ban chỉ đạo và Văn phòng thường trực được sử dụng con dấu của Bộ và Văn phòng Bộ theo quy định hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban chỉ đạo.

- Thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm giải quyết những nội dung công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Các thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định. Khi vắng mặt trong các cuộc họp phải thành quyền cho cán bộ đi dự.

- Cán bộ được ủy quyền dự họp phải là người nắm được chương trình hành động, tình hình và kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực mình được phân công về phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 8. Chế độ thông tin báo cáo.

- Các thành viên Ban chỉ đạo báo cáo định kỳ (theo quý và cả năm) tình hình thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban chỉ đạo phân công để kịp thời xử lý các yêu cầu và kiến nghị đề ra. Các báo cáo gửi về Văn phòng thường trực đặt tại Vụ Kế hoạch.

+ Báo cáo quý: trước ngày 10 của tháng đầu tiên thuộc quý tiếp theo.

+ Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 10 tháng 7 hàng năm.

+ Báo cáo 9 tháng: Trước ngày 10 tháng 10 hàng năm.

+ Báo cáo năm: trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

- Vào tháng 9 hàng năm, các thành viên Ban chỉ đạo xem xét báo cáo của Ban về tình hình thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch hàng năm của các địa phương, các đơn vị và chuẩn bị kế hoạch, tiến độ của năm kế hoạch tiếp theo.

- Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban chỉ đạo, Trưởng ban chỉ đạo báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ trưởng, chủ tịch Hội đồng phát triển bền vững quốc gia về tình hình phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 9. Phát hành văn bản và quản lý hồ sơ.

Các tài liệu, văn bản đi và đến của Ban chỉ đạo được quản lý, sử dụng và lưu trữ theo quy định của Nhà nước và của Bộ.

Điều 10. Chế độ đi công tác.

Căn cứ yêu cầu công việc và chương trình công tác, Ban chỉ đạo tổ chức các chuyến công tác hoặc các thành viên chủ động đi công tác để nắm bắt tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Các thành viên cần sắp xếp thời gian gian đi công tác đồng thời báo cho Văn phòng thường trực trước ít nhất 02 ngày để Văn phòng chuẩn bị lịch trình và nội dung làm việc với địa phương, đơn vị.

Chương IV KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Văn phòng thường trực.

1. Chi thường xuyên

- Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Văn phòng thường trực do Văn phòng thường trực lập dự toán trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt, nội dung chi như sau:

+ Lương lao động hợp đồng, thuê chuyên gia tư vấn, phụ cấp kiêm nhiệm và phụ cấp làm thêm giờ theo quy định hiện hành.

+ Kinh phí đi công tác, kiểm tra thực tế.

+ Kinh phí mua sắm trang thiết bị, văn phòng phẩm.

+ Kinh phí cho các cuộc họp và chi phí thường xuyên khác.

- Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Văn phòng thường trực được bố trí và cung cấp thông qua tài khoản của Văn phòng Bộ và quyết toán chi phí quản lý của Văn phòng Bộ.

2. Chi không thường xuyên:

Thực hiện theo dự án hoặc nhiệm vụ đột xuất do Trưởng ban chỉ đạo phân công, có dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 12. Điều kiện, phương tiện làm việc.

- Cán bộ làm việc tại Ban chỉ đạo, Văn phòng thường trực, Tổ công tác được hưởng chế độ công tác phí theo chế độ hiện hành, được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm, làm thêm giờ, được cung cấp tài liệu, thông tin liên quan đến Chiến lược/Kế hoạch hành động phát triển bền vững quốc gia và ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Văn phòng thường trực được bố trí phòng làm việc riêng gần nơi làm việc của Vụ Kế hoạch, được trang bị tủ, bàn ghế, thiết bị làm việc, thiết bị thông tin và trang thiết bị văn phòng khác đảm bảo hoạt động thuận lợi.

- Khi đi công tác địa phương hoặc làm việc với các cơ quan liên quan được Văn phòng bố trí ô tô hoặc phương tiện khác theo chế độ hiện hành đối với cán bộ, công chức làm việc tại các cơ quan nhà nước.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 13. Các thành viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm cá nhân trước Trường ban và trước thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp về những công việc được Trường ban phân công.

Điều 14. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu thấy có vướng mắc, các thành viên báo cáo về Văn phòng thường để tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung sửa đổi trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét quyết định.



Cao Đức Phát